

KỶ TOÁN QUẢN TRỊ DOANH THU: CÔNG CỤ TĂNG LỢI NHUẬN
TẠI MỘT SỐ TỔNG CÔNG TY XĂNG DẦU VIỆT NAM

REVENUE MANAGEMENT ACCOUNTING: INCREASING PROFIT
METHOD IN SOME PETROLEUM BUSINESSES

Trần Bích Nga, Trần Thị Quỳnh Giang

Khoa Kế toán, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

Đến Tòa soạn ngày 02/ 12/2016, chấp nhận đăng ngày 12/01/2016

Tóm tắt: Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam là doanh nghiệp nhà nước trọng yếu, xếp hạng đặc biệt có quy mô kinh doanh xăng dầu lớn nhất toàn quốc. Trong điều kiện cạnh tranh mạnh mẽ trên thị trường xăng dầu hiện nay, doanh thu tại các đơn vị kinh doanh xăng dầu luôn được các nhà lãnh đạo quan tâm, chú trọng. Vì lẽ đó công tác kế toán doanh thu về xăng dầu tại Tổng công ty Xăng Dầu cần phải hoàn thiện hơn để đáp ứng cho việc cung cấp thông tin cho các nhà quản trị cũng như lãnh đạo doanh nghiệp, góp phần tối đa hóa lợi nhuận và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Từ khóa: Kế toán quản trị doanh thu.

Abstract: Petroleum Corporation of Vietnam is the key state enterprise, particularly ratings with the biggest petroleum business nationwide. In condition of strong competition in the gasoline market at present, sales in the petroleum business are always interested by leaders. Therefore, revenue management accounting in Petroleum Corporation needs more complete response to provide information for administrators to maximize profits and enhance business performance.

Keywords: Revenue management accounting.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong hệ thống các công cụ quản lý doanh nghiệp, kế toán là một trong những công cụ quản lý hữu hiệu nhất, giúp cho nhà quản trị doanh nghiệp có được những thông tin chính xác, trung thực, khách quan để kịp thời đưa ra các phương án kinh doanh hiệu quả nhất. Trong hệ thống các phần hành kế toán, phần hành kế toán doanh thu là một trong những phần hành quan trọng. Các thông tin về kế toán doanh thu giúp mang lại hiệu quả trong các quyết định kinh doanh của doanh nghiệp. Kế toán quản trị doanh thu sẽ giúp doanh nghiệp nắm bắt thông tin về doanh thu một

cách chính xác. Từ đó, giúp doanh nghiệp có kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp lý, đồng thời đánh giá được các chi phí bỏ ra, doanh thu thu được để có biện pháp kiểm soát chi phí, hạ giá thành sản phẩm, gia tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp. Hiện tại, kế toán quản trị doanh thu tại một số đơn vị kinh doanh xăng dầu còn nhiều điểm bất cập, chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu thông tin cho các nhà quản trị. Từ đó, cần thiết phải hoàn thiện công tác kế toán quản trị doanh thu tại một số đơn vị kinh doanh xăng dầu thuộc Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam.

2. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

2.1. Các nhân tố ảnh hưởng đến kế toán quản trị doanh thu tại một số đơn vị kinh doanh xăng dầu thuộc Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam

2.1.1. Đặc điểm của mặt hàng xăng dầu

Xăng dầu là sản phẩm từ dầu mỏ với thành phần cơ bản là các loại cacbua hydro. Đặc điểm chung của nhóm sản phẩm này là dễ cháy, đặc biệt khi nén ở áp suất cao chuyển thành thể khí. Khi cháy chúng phát sáng, thể tích tăng đột ngột và sinh nhiệt.

Xăng dầu là một loại hàng hóa được sử dụng rất rộng rãi trong cuộc sống và trong các ngành công nghiệp. Có thể thấy: xăng dầu được dùng để thắp sáng và tạo nhiệt; dùng cho các loại động cơ đốt trong, làm nhiên liệu dùng cho động cơ nổ diesel, nhiên liệu dùng cho động cơ phản lực; dùng làm dung môi trong nhiều ngành công nghiệp đặc biệt là công nghiệp sơn do có khả năng hòa tan nhiều chất hữu cơ. Ngoài ra, nhóm dầu nhờn dùng trong các động cơ nổ với mục đích làm mát động cơ, bôi trơn làm giảm ma sát cho các bộ phận và chi tiết chuyển động làm tăng tuổi thọ thiết bị.

Xăng dầu là mặt hàng chiến lược, là loại hàng hóa quan trọng, nó là yếu tố đầu vào quan trọng của sản xuất, tuy nhiên, nó là loại năng lượng có hạn, không thể tái sinh và chưa thể thay thế được trong sản xuất. Hơn nữa, xăng dầu là năng lượng phục vụ dân sinh, quốc phòng và an ninh, có tác động mạnh mẽ tới sự phát triển kinh tế và sự ổn định xã hội của mỗi quốc gia. Sự biến động của xăng dầu trên thị trường thế giới ảnh hưởng rất mạnh mẽ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói riêng và của nền kinh tế của mỗi quốc gia nói chung.

Đặc thù của mặt hàng xăng dầu là thường xuyên có sự điều chỉnh về giá. Giá cả xăng dầu lên xuống xoay quanh giá trị thực của nó và chịu tác động của các quy luật nền kinh tế

thị trường như: Quy luật cung cầu, quy luật giá trị, quy luật cạnh tranh... Giá cả xăng dầu chịu ảnh hưởng của rất nhiều nhân tố như: Tình hình chính trị - kinh tế thế giới, văn hóa, quan hệ cung cầu... Điều này làm ảnh hưởng đến doanh thu của các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu.

Thị trường xăng dầu ở Việt Nam được điều tiết bởi cơ chế quản lý của Nhà nước, Nhà nước can thiệp rất sâu vào thị trường. Mặc dù Nhà nước đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách để từng bước mở rộng quyền chủ động điều chỉnh giá cho các doanh nghiệp nhưng các doanh nghiệp không thực sự được quyết định giá bán xăng dầu.

Các nguyên tắc quản lý giá bán xăng dầu gồm: (1) Giá bán xăng dầu được thực hiện theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước; (2) Thương nhân đầu mối được quyền quyết định giá bán buôn. Thương nhân đầu mối và thương nhân phân phối xăng dầu được điều chỉnh giá bán lẻ xăng dầu theo nguyên tắc, trình tự quy định. Thương nhân đầu mối có trách nhiệm tham gia bình ổn giá theo quy định của pháp luật hiện hành và được Nhà nước bù đắp lại những chi phí hợp lý khi tham gia bình ổn giá; (3) Thời gian giữa 2 lần điều chỉnh giá liên tiếp tối thiểu là 15 ngày đối với trường hợp tăng giá, tối đa là 15 ngày đối với trường hợp giảm giá.

Xăng dầu là sản phẩm có vai trò quan trọng trong tất cả các lĩnh vực sản xuất và đời sống xã hội. Chính vì vậy, các quốc gia đều có chính sách, chiến lược và các biện pháp quản lý sản xuất, kinh doanh và dự trữ xăng dầu một cách tốt nhất.

2.1.2. Về bộ máy kế toán

Hiện tại các đơn vị kinh doanh xăng dầu thuộc Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam thường áp dụng bộ máy kế toán vừa tập trung vừa phân tán (Công ty Xăng Dầu khu vực I, Công ty Xăng Dầu khu vực III, Công ty cổ phần Nhiên liệu bay...).

2.1.3. Về chế độ kế toán

Chế độ kế toán áp dụng tại Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam được xây dựng trên nguyên tắc tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp của Bộ Tài chính, đồng thời kế thừa các chế độ kế toán đặc thù của Tổng công ty ban hành trước đây.

- Hệ thống chứng từ kế toán:

Về cơ bản, hệ thống chứng từ của các đơn vị kinh doanh xăng dầu đều tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành. Hệ thống chứng từ bao gồm loại chứng từ tuân thủ theo mẫu bắt buộc của Bộ Tài chính như hóa đơn tài chính, phiếu thu, phiếu chi, phiếu nhập kho, phiếu xuất kho... và loại chứng từ mang tính chất hướng dẫn như các loại bảng kê, bảng tính, bảng khoán, báo cáo...

- Hệ thống tài khoản kế toán:

Hệ thống tài khoản kế toán của các đơn vị kinh doanh xăng dầu được xây dựng trên cơ sở chế độ kế toán doanh nghiệp. Các tài khoản cấp 1 được ban hành tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành, các tài khoản cấp 2, cấp 3 được quy định phù hợp với đặc điểm quản lý ngành hàng và cơ chế điều hành kinh doanh của toàn ngành. Trong đó, nhóm tài khoản về doanh thu, giá vốn, xác định kết quả kinh doanh được xây dựng theo phạm vi cung cấp hàng hóa ra thị trường hoặc nội bộ ngành, đồng thời chi tiết theo mã loại hình kinh doanh và theo đối tượng khách hàng. Tài khoản về giá vốn được xây dựng chi tiết thêm để quản lý các khoản hao hụt, mất mát hàng hóa, thành phẩm theo loại hình kinh doanh. Về chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp được tập hợp chung thành: "Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp", sử dụng TK 641 "Chi phí bán hàng" để hạch toán các nghiệp vụ phát sinh, không sử dụng Tài khoản 642 "Chi phí quản lý doanh nghiệp"

- Hệ thống sổ kế toán:

Các đơn vị phải thực hiện các quy định về sổ kế toán trong Luật Kế toán, các nghị định

hướng dẫn thi hành Luật Kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định của chế độ kế toán áp dụng tại Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam. Tổng công ty quy định thống nhất sử dụng hình thức kế toán trên máy vi tính. Tất cả các đơn vị phải mở hệ thống sổ kế toán tổng hợp để phản ánh các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh liên quan. Tùy theo điều kiện cụ thể để sử dụng hệ thống sổ kế toán tổng hợp theo một trong hai hình thức sổ kế toán nhật ký chung hoặc hình thức nhật ký chứng từ.

Căn cứ vào yêu cầu quản lý cụ thể, đơn vị tổ chức hệ thống sổ, thẻ kế toán chi tiết nhưng phải đảm bảo yêu cầu theo dõi chi tiết bao gồm: kế toán vốn bằng tiền, hàng tồn kho, công nợ, các khoản đầu tư, tài sản cố định, kết quả kinh doanh, nguồn vốn, quỹ.

- Hệ thống báo cáo kế toán:

Hệ thống báo cáo tài chính (BCTC) bao gồm các BCTC theo quy định như: bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, thuyết minh BCTC...

2.2. Thực trạng kế toán quản trị doanh thu tại một số đơn vị kinh doanh xăng dầu thuộc Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam

2.2.1. Về phân loại doanh thu

Hầu hết các đơn vị kinh doanh xăng dầu đều phân loại doanh thu theo nguồn gốc hình thành doanh thu. Theo cách phân loại này, doanh thu bao gồm doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu tài chính và doanh thu hoạt động bất thường

2.2.2. Về lập dự toán doanh thu

Các đơn vị kinh doanh xăng dầu thuộc Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam đều có lập kế hoạch tiêu thụ hàng năm. Đối với dự toán về doanh thu tiêu thụ: hàng năm căn cứ vào đơn đặt hàng, căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, các doanh nghiệp tiến hành lập dự toán doanh thu tiêu thụ tại đơn vị mình. Dự toán này sẽ được báo cáo lên Tổng công ty

Xăng Dầu Việt Nam, dựa vào dự toán này và sản lượng ước tính mà Tổng công ty sẽ quyết định về việc giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm cho từng đơn vị.

2.2.3. Thu thập thông tin về doanh thu

- Chứng từ về doanh thu:

Các doanh nghiệp sử dụng chứng từ doanh thu do Bộ Tài chính ban hành, các doanh nghiệp chưa thiết lập chứng từ doanh thu theo nhu cầu của nhà quản trị.

- Tài khoản, sổ sách kế toán doanh thu:

Các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu xây dựng theo phạm vi cung cấp hàng hóa ra thị trường hoặc nội bộ ngành, đồng thời chi tiết theo mã loại hình kinh doanh, chưa thiết lập tài khoản về doanh thu chi tiết theo từng mặt hàng, ngành hàng.

- Báo cáo kế toán quản trị doanh thu:

Một số doanh nghiệp chưa tiến hành lập báo cáo kế toán quản trị doanh thu.

Hệ thống báo cáo kế toán quản trị của các công ty thực chất chính là báo cáo chi tiết của BCTC. Hầu hết các báo cáo về doanh thu, thu nhập được lập theo nguyên tắc, chuẩn mực trong KTTC. Vì vậy, những thông tin trên báo cáo chi tiết không thỏa mãn được nhu cầu thông tin của nhà quản trị.

2.2.4. Phân tích những thông tin về doanh thu phục vụ yêu cầu quản trị

Thực tế, các đơn vị kinh doanh xăng dầu thuộc Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam cũng đã bước đầu thu thập, phân tích thông tin về doanh thu. Tuy nhiên, hình thức phân tích mới chỉ dừng lại ở mức độ so sánh số liệu thực tế so với kế hoạch, chưa có sự đánh giá hiệu quả của hoạt động kinh doanh.

Hầu hết các doanh nghiệp chưa tiến hành phân tích mối quan hệ chi phí - khối lượng - lợi nhuận và phân tích điểm hòa vốn.

Một số doanh nghiệp có quy mô lớn đã áp

dụng thông tin thích hợp cho việc ra quyết định kinh doanh. Còn những doanh nghiệp có quy mô nhỏ hơn thì chưa áp dụng thông tin thích hợp cho việc ra quyết định.

2.3. Đánh giá chung về thực trạng kế toán quản trị doanh thu tại một số đơn vị kinh doanh xăng dầu thuộc Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam

2.3.1. Những kết quả đạt được

- Theo góc độ kế toán tài chính (KTTC):

Về cơ bản, kế toán doanh thu tại các doanh nghiệp đều tuân theo chế độ kế toán hiện hành. Các chứng từ về doanh thu đều được thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ tài chính, làm cơ sở cho việc hạch toán và ghi sổ.

Tài khoản, sổ sách kế toán doanh thu về cơ bản phù hợp với đặc điểm hoạt động kinh doanh, đáp ứng yêu cầu của KTTC.

Báo cáo doanh thu được các DN lập trên báo cáo kết quả kinh doanh theo đúng yêu cầu và quy định của Bộ Tài chính.

Tại các doanh nghiệp đã ứng dụng công nghệ tin học trong hạch toán kế toán, giúp doanh nghiệp xử lý và cung cấp thông tin kịp thời.

- Theo góc độ kế toán quản trị (KTQT):

Về phân loại doanh thu: Hầu hết các doanh nghiệp phân loại doanh thu theo nguồn gốc hình thành doanh thu. Với cách phân loại này, cơ bản đã đáp ứng nhu cầu thông tin phục vụ cho công tác KTTC của đơn vị.

Về lập dự toán doanh thu: Các doanh nghiệp đã tiến hành lập dự toán doanh thu tiêu thụ hàng năm và kế hoạch hoạt động kinh doanh, dự toán này giúp doanh nghiệp chủ động trong việc huy động và sử dụng nguồn lực trong doanh nghiệp để đạt hiệu quả cao.

2.3.2. Một số tồn tại cơ bản

Bên cạnh những ưu điểm đã đạt được trong công tác kế toán quản trị doanh thu tại các

đơn vị kinh doanh xăng dầu thuộc Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam thì các doanh nghiệp vẫn còn một số những tồn tại sau:

- Phân loại doanh thu chưa đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin cho nhà quản trị.
- Lập dự toán chưa đồng bộ giữa doanh thu và chi phí. Các doanh nghiệp mới chỉ tiến hành lập kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và doanh thu tiêu thụ hàng năm mà chưa tiến hành lập dự toán chi phí như chi phí bán hàng, chi phí quản lý. Do đó, chưa cung cấp thông tin đầy đủ cho các nhà quản trị.
- Thu thập thông tin về doanh thu chưa đáp ứng nhu cầu thông tin cho các nhà quản trị. Hiện nay, việc thu thập thông tin về doanh thu tại các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu như chứng từ, tài khoản, sổ sách mới chỉ đáp ứng nhu cầu của KTTC, chứ chưa đáp ứng nhu cầu sử dụng thông tin của các nhà quản trị. Các doanh nghiệp cũng chưa tiến hành lập báo cáo KTQT về doanh thu.
- Một số doanh nghiệp chưa tiến hành phân tích thông tin cho việc ra quyết định. Phân tích mối quan hệ chi phí - khối lượng - lợi nhuận, từ đó ra quyết định đầu tư, lựa chọn các loại hàng hóa tiêu thụ nhằm mục tiêu đạt tối đa lợi nhuận cho doanh nghiệp. Vì vậy các doanh nghiệp chưa đánh giá được mối quan hệ giữa các nhân tố sản lượng, giá bán, kết cấu mặt hàng, lợi nhuận nên không khai thác được khả năng của doanh nghiệp và không có cơ sở để đưa ra các quyết định chiến lược trong kinh doanh như định giá bán hàng hóa, chiến lược bán hàng...

2.4. Giải pháp hoàn thiện kế toán quản trị doanh thu tại các đơn vị kinh doanh xăng dầu thuộc Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam

Thứ nhất, hoàn thiện phân loại doanh thu nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng thông tin của nhà quản trị.

Để phục vụ nhu cầu sử dụng thông tin của nhà quản trị, các doanh nghiệp cần tiến hành phân loại doanh thu trong mối quan hệ với điểm hòa vốn. Đây là doanh thu mà tại đó lợi nhuận của các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ bằng không hay doanh thu bằng chi phí.

$\text{Doanh thu hòa vốn} = \text{Đơn giá bán} \times \text{Sản lượng tiêu thụ hòa vốn}$

$\text{Sản lượng tiêu thụ hòa vốn} = \text{Định phí} / (\text{Đơn giá bán} - \text{Biến phí đơn vị})$

Cách phân loại này sẽ giúp doanh nghiệp xem xét được quá trình kinh doanh một cách chủ động và tích cực, xác định được khối lượng hàng hóa tiêu thụ bao nhiêu là hòa vốn. Từ đó, xác định được mức doanh thu an toàn và có các biện pháp chỉ đạo tích cực trong hoạt động kinh doanh.

$\text{Mức doanh thu an toàn} = \text{Mức doanh thu thực hiện} - \text{Mức doanh thu hòa vốn}$

Mức doanh thu an toàn cung cấp cho các nhà quản trị kinh doanh biết được doanh nghiệp đang ở giai đoạn nào của chu kỳ kinh doanh để từ đó có biện pháp đẩy mạnh khối lượng hàng hóa tiêu thụ, tăng doanh thu đồng thời hạn chế các rủi ro trong phương án kinh doanh. Trên cơ sở đó, các doanh nghiệp đưa ra phương án kinh doanh tối ưu nhất cho đơn vị mình.

Thứ hai, hoàn thiện việc lập dự toán doanh thu.

Để đảm bảo thực hiện tốt công tác KTQT doanh thu, đáp ứng nhu cầu thông tin cho các nhà quản lý, các doanh nghiệp cần lập bổ sung các dự toán về chi phí, kết quả hoạt động kinh doanh. Căn cứ vào các dự toán đó, các doanh nghiệp có thể xác định rõ mục tiêu cụ thể, đồng thời làm căn cứ đánh giá việc thực hiện sau này.

Về lập dự toán doanh thu tiêu thụ: Hàng năm căn cứ vào đơn đặt hàng, căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, các doanh nghiệp tiến hành lập dự toán doanh thu tiêu thụ tại đơn vị mình.

Tại Tổng công ty Xăng Dầu, căn cứ vào đơn hàng của năm 2015 tại quý 4 năm 2014, dựa vào tình hình tiêu thụ thực tế của công ty và dựa vào kinh nghiệm của kế toán viên, nhân viên kế toán tiến hành lập dự toán doanh thu tiêu thụ mặt hàng xăng RON95 (bảng 1) và mặt hàng xăng RON92 (bảng 2).

Thứ ba, hoàn thiện thu thập thông tin về doanh thu.

– Các doanh nghiệp cần xây dựng hệ thống tài khoản, sổ sách kế toán chi tiết về doanh thu theo phạm vi từng loại mặt hàng tiêu thụ.

Ví dụ:

TK 511 - doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ.

TK 511.1 - doanh thu bán xăng.

TK 511.1.01 - doanh thu bán xăng RON 95.

TK 511.1.02 - doanh thu bán xăng RON 92.

TK 511.1.03 - doanh thu bán xăng E5.

– Hoàn thiện báo cáo kế toán quản trị doanh thu: Các doanh nghiệp cần lập báo cáo kế toán quản trị doanh thu theo từng mặt hàng xăng, dầu như báo cáo dự toán doanh thu tiêu thụ, báo cáo tình hình thực hiện doanh thu tiêu thụ theo từng mặt hàng xăng, dầu. Ngoài ra, các doanh nghiệp cũng cần lập báo cáo kế toán quản trị doanh thu theo từng khu vực. Việc lập báo cáo này sẽ giúp các nhà quản trị nắm bắt rõ khả năng sinh lời

cũng như rủi ro của từng mặt hàng xăng, dầu, từ đó, có biện pháp tăng doanh thu, lợi nhuận cho doanh nghiệp.

Báo cáo tình hình thực hiện doanh thu tiêu thụ theo từng mặt hàng xăng, dầu năm 2015 tại Tổng công ty Xăng Dầu thống kê trong bảng 3.

Thứ tư, hoàn thiện phân tích thông tin kế toán doanh thu cho việc ra quyết định kinh doanh.

Phân tích mối quan hệ chi phí - khối lượng - lợi nhuận là cơ sở để nhà quản trị đưa ra quyết định kinh doanh như làm thế nào để tăng sản lượng tiêu thụ, tăng lợi nhuận, chiến lược định giá bán hàng hóa... Để phân tích mối quan hệ chi phí - khối lượng - lợi nhuận, các doanh nghiệp cần tính số dư đảm phí, tỷ lệ số dư đảm phí, sản lượng hòa vốn, doanh thu hòa vốn, doanh thu an toàn, tỷ lệ doanh thu an toàn.

3. KẾT LUẬN

Việc hoàn thiện kế toán quản trị doanh thu tại các đơn vị kinh doanh xăng dầu thuộc Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam là một trong những công cụ hỗ trợ đắc lực giúp các nhà quản lý doanh nghiệp đưa ra quyết định chiến lược kịp thời, nhanh chóng trong hoạt động kinh doanh, đem lại lợi nhuận tối đa cho các đơn vị.

Bảng 1. Bảng dự toán doanh thu tiêu thụ Xăng RON95 năm 2015

Chỉ tiêu	Quý				Năm
	1	2	3	4	
Sản lượng tiêu thụ (lít)	250.000	123.000	138.000	170.000	681.000
Đơn giá bán (đồng/lít)	15.600	15.600	15.600	15.600	15.600
Tổng doanh thu	3.900.000.000	1.918.800.000	2.152.800.000	2.652.000.000	10.623.600.000

Bảng 2. Bảng dự toán doanh thu tiêu thụ Xăng RON92 năm 2015

Chỉ tiêu	Quý				Năm
	1	2	3	4	
Sản lượng tiêu thụ (lít)	1.020.000	390.000	530.000	760.000	2.700.000
Đơn giá bán (đồng/lít)	15.500	15.500	15.500	15.500	15.500
Tổng doanh thu	15.810.000.000	6.045.000.000	8.215.000.000	11.780.000	41.850.000.000

Bảng 3. Báo cáo doanh thu theo từng mặt hàng xăng, dầu năm 2015

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch	
			+/-	%
Doanh thu Xăng RON 92	41.850.000.000	44.160.000.000	2.310.000.000	5,5
Doanh thu Xăng RON 95	10.623.600.000	11.367.000.000	743.400.000	7
Doanh thu Xăng E5	1.560.000.000	1.619.500.000	59.500.000	3.8
Doanh thu Dầu hỏa	5.125.000.000	5.330.000.000	205.000.000	4
Doanh thu Dầu Diesel	5.880.000.000	6.250.000.000	370.000.000	6.3
Doanh thu Dầu Mazut	4.520.000.000	4.680.000.000	160.000.000	3.5
Tổng doanh thu	69.558.600.000	73.406.500.000	3.847.900.000	5,5

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Tuấn Anh. *Hoàn thiện kế toán doanh thu, chi phí, xác định kết quả kinh doanh trong các doanh nghiệp sản xuất chế biến trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên*, Luận án tiến sĩ, Học viện Tài chính; 2016.
- [2] Bộ Tài chính, Quyết định 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về chế độ kế toán doanh nghiệp, 2006.
- [3] Bộ Tài chính, Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của bộ trưởng Bộ Tài chính về chế độ kế toán doanh nghiệp, 2014.
- [4] Bộ Tài chính, Thông tư số 53/2006/TT-BTC ngày 12/6/2006 *Hướng dẫn áp dụng KTQT trong doanh nghiệp*, 2006.
- [5] Phạm Quang Nghị. *Hoàn thiện kế toán chi phí, doanh thu, kết quả kinh doanh xăng dầu tại các công ty kinh doanh xăng dầu miền Bắc thuộc Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam*, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Thương mại, 2013.

Thông tin liên hệ: **Trần Bích Nga**

Điện thoại: 0912816757 - Email: tbnga@uneti.edu.vn

Khoa Kế toán, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

